

ĐƠN BẢO HIỂM DU LỊCH

Đây là đơn bảo hiểm bảo vệ du lịch của quý khách. Đề nghị quý khách kiểm tra đơn bảo hiểm này cùng với giấy chứng nhận bảo hiểm để chắc chắn rằng mình đã có được sự bảo vệ như mình mong muốn.

Điều quan trọng là Đơn bảo hiểm này, cùng với giấy chứng nhận bảo hiểm và bất kỳ sửa đổi bổ sung nào được đọc cùng nhau để tránh hiểu nhầm.

Loại hình bảo hiểm này vận hành như thế nào?

Đơn bảo hiểm bảo vệ du lịch của quý khách là một hợp đồng giữa chúng tôi - Công ty bảo hiểm và quý khách hàng. Người được bảo hiểm được ghi danh rõ trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Bản kê khai, giấy yêu cầu bảo hiểm và các thông tin khác do quý khách cung cấp cho Công ty bảo hiểm là cơ sở của hợp đồng này.

Trên cơ sở quý khách thanh toán phí bảo hiểm cho chúng tôi theo như yêu cầu, chúng tôi sẽ cung cấp cho quý khách phạm vi bảo hiểm trong suốt thời hạn bảo hiểm như được quy định trong đơn này.

Sự cam kết về dịch vụ của chúng tôi

Chúng tôi sẽ cung cấp cho quý khách hàng dịch vụ tiêu chuẩn cao và giải quyết mọi khiếu nại bồi thường theo đơn này một cách thành thực, công bằng và nhanh chóng. Nếu quý khách có bất cứ lý do nào rằng chúng tôi không thực hiện đúng cam kết trên, xin hãy liên hệ với công ty môi giới của quý khách hoặc đại lý bảo hiểm của chúng tôi. Nếu quý khách không dùng dịch vụ của môi giới, xin hãy liên hệ, tốt nhất là bằng thư, với quản lý hợp đồng của chúng tôi. Chúng tôi luôn sẵn sàng để giúp đỡ quý khách.

Xin hãy đọc đơn bảo hiểm này cùng với giấy chứng nhận bảo hiểm một cách cẩn thận, hãy giữ và mang theo người khi quý khách đi du lịch. Thêm nữa, chúng tôi khuyên rằng quý khách nên thông báo cho gia đình được biết về đơn bảo hiểm này để có thể được giúp đỡ trong trường hợp có khiếu nại bồi thường.

Một số định nghĩa trong đơn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm

Trừ khi có thỏa thuận khác, nó được hiểu là

a) Đối với chuyến khứ hồi

Là thời điểm nằm trong thời hạn bảo hiểm của giấy chứng nhận kể từ khi quý khách rời khỏi nhà hoặc địa điểm làm việc ở Việt Nam để đi với mục đích trực tiếp bắt đầu chuyến hành trình đi nước ngoài đến khi kết thúc là 3 giờ đồng hồ sau khi quý khách về đến Việt Nam hoặc ngày kết thúc được đề cập trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, bất kỳ thời điểm nào đến trước.

b) Đối với chuyến một chiều

Là thời điểm nằm trong thời hạn bảo hiểm của giấy chứng nhận bảo hiểm kể từ khi quý khách rời khỏi nhà hoặc địa điểm làm việc ở Việt Nam để đi với mục đích trực tiếp bắt đầu chuyến hành trình đi nước

ngoài đến khi kết thúc là 07 ngày tính từ ngày dự kiến trở về của chuyến đi cuối cùng hoặc ngày kết thúc được đề cập trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, bất kỳ thời điểm nào đến trước.

c) Đối với hiệu lực bảo hiểm theo năm

Là chuyến khứ hồi như được định nghĩa tại điểm a) không vượt quá 90 ngày nằm trong thời hạn bảo hiểm theo năm của Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc nằm trong thời hạn sau đó mà quý khách đã thanh toán phí bảo hiểm và Công ty đã chấp nhận một khoản phí tái tục.

Người được bảo hiểm (“Quý khách”)

Người được bảo hiểm (NDBH) là cá nhân được bảo hiểm hoặc những người được nêu tên trong giấy chứng nhận bảo hiểm.

Người lớn – là người được bảo hiểm tuổi từ 18 trở lên tại thời điểm bắt đầu mỗi chuyến đi
Trẻ em - là người được bảo hiểm dưới 18 tại thời điểm bắt đầu mỗi chuyến đi.

Công ty bảo hiểm

Là công ty trách nhiệm hữu hạn bảo hiểm phi nhân thọ MSIG (Việt Nam)

Giấy chứng nhận bảo hiểm

Giấy chứng nhận bảo hiểm (GCNBH) bao gồm các chi tiết liên quan đến người được bảo hiểm, chương trình bảo hiểm và thời hạn bảo hiểm. Giấy chứng nhận bảo hiểm là bộ phận tạo thành đơn bảo hiểm.

Tai Nạn

Là sự kiện xảy ra bất ngờ gây ra hậu quả mà Người được bảo hiểm không mong muốn hoặc không lường trước được.

Thương tật

Là thương tật thân thể phát sinh tại bất kỳ nơi đâu trên toàn thế giới gây ra duy nhất bởi một tai nạn và không phải do ốm đau, bệnh tật hoặc suy kiệt cơ thể hoặc tinh thần.

Thời hạn bảo hiểm

Là thời hạn được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm

Ốm đau

Là tình trạng ốm đau hoặc bệnh tật của người được bảo hiểm bị ảnh hưởng/tác động bởi tai nạn mà cần đến sự điều trị của bác sĩ và phát sinh các chi phí cần thiết và hợp lý.

Bác sĩ

Là bác sĩ hành nghề được cấp giấy phép và có đăng ký kinh doanh điều trị/phẫu thuật theo luật pháp sở tại.

Mất thị lực

Là mất toàn bộ và không có khả năng phục hồi thị lực.

Mất một chi

Là tình trạng bị cắt rời một cánh tay tại vị trí từ cổ tay trở lên hay một cẳng chân tại vị trí từ mắt cá chân trở lên hoặc mất toàn bộ khả năng sử dụng một bàn tay, một cánh tay, một bàn chân, một bên chân.

Phương tiện công cộng

Là dịch vụ được cấp giấy phép và có lịch trình mà bất kỳ một thành viên nào của xã hội đều có thể sử dụng tại một điểm dừng và thanh toán bằng vé. Phương tiện công cộng bao gồm cả dịch vụ taxi.

Thương tật thân thể trầm trọng/ ốm đau trầm trọng

Là thương tật thân thể hoặc ốm đau của người được bảo hiểm gây ra mất khả năng hoàn toàn xảy ra muộn nhất sau 14 ngày, như được bác sĩ chứng nhận.

Trên cơ sở các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ của Đơn bảo hiểm này, nằm trong thời hạn bảo hiểm và với điều kiện công ty bảo hiểm đã chấp nhận khoản phí của quý khách, Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho quý khách tới một giới hạn như đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với:

PHẦN 1 – TAI NẠN CON NGƯỜI

Khi quý khách chịu bất kỳ một thiệt hại về thân thể nào trong suốt thời hạn bảo hiểm trong khi đang ở nước ngoài do bất kỳ nguyên nhân được bảo hiểm nào gây ra các Hậu quả như được đề cập dưới đây, chúng tôi sẽ trả cho quý khách (hoặc trong trường hợp chết, thì là người đại diện pháp lý của quý khách), tỷ lệ như sau:

Các Hậu quả được bảo hiểm	Quyền lợi (là tỷ lệ % của số tiền bảo hiểm, dựa trên chương trình bảo hiểm được lựa chọn như đề cập trên GCNBH)
1. Chết (xảy ra trong vòng 12 tháng kể từ ngày bị tai nạn)	100%
2. Mất khả năng toàn bộ vĩnh viễn mà được chứng nhận rằng Việc mất khả năng toàn bộ vĩnh viễn sẽ tiếp diễn đến 12 Tháng từ ngày thương tật và sẽ có khả năng tiếp tục trong Phần đời tiếp theo của người được bảo hiểm và ngăn cản Khả năng làm việc và thực hiện công việc của NĐBH	100%
3. Mù hoặc mất hoàn toàn 2 mắt	100%
4. Hông hoàn toàn chức năng nhai và nói	100%
5. Mất một chi hoặc mù một mắt	50%
6. Mất hoàn toàn chức năng nói	50%
7. Mất hoàn toàn chức năng nhai	50%

Các quyền lợi bổ sung của Phần 1

1. Mở rộng bảo hiểm tai nạn cho người giúp việc trong nước đi kèm

Phạm vi bảo hiểm của phần này được mở rộng to bảo hiểm thương tật thân thể phát sinh do tai nạn gây ra chết hoặc mất khả năng như các trường hợp đề cập ở trên xảy ra với một người giúp việc đi kèm với NĐBH trong suốt thời hạn bảo hiểm. Số tiền bồi thường tối đa là USD10,000 và không có quyền lợi bồi thường gấp đôi.

Điều kiện đặc biệt áp dụng đối với phần 1

- a) Nếu người được bảo hiểm từ 75 tuổi trở lên tại thời điểm bị tai nạn. Công ty bảo hiểm sẽ thanh toán 50% các quyền lợi bảo hiểm kể trên và không có quyền lợi bồi thường gấp đôi.
- b) Nếu như phát sinh từ một sự kiện, NĐBH chịu thiệt hại thân thể mà không thuộc các quyền lợi được bảo hiểm như từ 1. Đến 7. ở trên, NĐBH sẽ không được bồi thường đối với:
 - i) Quyền lợi của một trong các quyền lợi kể trên nếu như quyền lợi đó đã được bồi thường trong một quyền lợi khác mà có số tiền bồi thường (quyền lợi) lớn hơn.
 - ii) Tổng số các quyền lợi vượt quá quyền lợi số 1. Chết

PHẦN 2 – CHI PHÍ Y TẾ

Là những chi phí cần thiết cho thuốc men, phẫu thuật, y tá, cấp cứu răng hoặc chi phí tư vấn thanh toán cho bệnh viện ở bất kỳ nơi đâu ngoài Việt Nam phát sinh do thiệt hại thân thể hoặc ốm đau trong thời hạn bảo hiểm. Công ty bảo hiểm sẽ cung cấp phạm vi bảo hiểm tiếp theo cho chi phí y tế tiếp tục tại Việt Nam mà chi phí điều trị y tế này phải trả trong vòng 90 ngày kể từ khi trở về Việt Nam.

Số tiền bồi thường tối đa cho phần này là số tiền được bảo hiểm như được đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều kiện đặc biệt áp dụng cho phần 2

Nếu người được bảo hiểm từ 75 tuổi trở lên tại thời điểm bị thiệt hại thân thể hoặc ốm đau, Công ty bảo hiểm sẽ chỉ trả 50% số tiền bảo hiểm của phần này như được đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

PHẦN 3 – QUYỀN LỢI NÀM VIỆN

Công ty bảo hiểm sẽ thanh toán chi phí nằm viện nội trú với điều kiện là bệnh viện được cấp giấy phép hành nghề tại nước sở tại do Thương tật và ốm đau phát sinh trong suốt chuyến đi.

Giới hạn bồi thường : Như được đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

PHẦN 4 – VẬN CHUYỂN Y TẾ CẤP CỨU

Trong trường hợp người được bảo hiểm bị ốm đau hay thương tật nghiêm trọng cần phải điều trị khẩn cấp và nếu các phương tiện điều trị y tế cần thiết không có sẵn tại nơi xảy ra, công ty cứu trợ khẩn cấp được ủy quyền bởi Công ty bảo hiểm sẽ thu xếp vận chuyển cấp cứu bằng bất kỳ phương tiện y tế tới cơ sở y tế gần nhất với phương tiện vận chuyển hiệu quả nhất và đến nơi có khả năng cung cấp dịch vụ điều trị y tế đầy đủ.

PHẦN 5 – HỒI HƯƠNG SAU VẬN CHUYỂN Y TẾ CẤP CỨU

Sau khi vận chuyển y tế cấp cứu như ở phần 4 nói trên và nếu trên phương diện y học là cần thiết, công ty bảo hiểm sẽ thu xếp và thanh toán toàn bộ chi phí đưa Người được bảo hiểm hồi hương về Việt Nam hay quê hương bằng máy bay thương mại (hạng thường) hoặc bằng bất kỳ phương tiện vận chuyển nào thích hợp với điều kiện vé gốc của Người được bảo hiểm không có giá trị hồi hương, và Người được bảo hiểm phải nộp lại phần vé chưa dùng đó cho công ty bảo hiểm. Bất kỳ quyết định nào về việc hồi hương của người được bảo hiểm phải được sự nhất trí của bác sỹ theo dõi và công ty bảo hiểm.

PHẦN 6 – VẬN CHUYỂN HỒI HƯƠNG THI HÀI

Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong ngoài lãnh thổ Việt Nam do Người được bảo hiểm bị ốm đau hay bệnh tật trong chuyến đi ra nước ngoài, Công ty bảo hiểm sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết (bao gồm bất kỳ các thủ tục hoặc sự sắp xếp cần thiết nào phù hợp với phong tục của địa phương) để vận chuyển thi hài hoặc tro cốt của Người được bảo hiểm về Quê hương ở Việt Nam.

PHẦN 7–HỦY BỎ VÀ RÚT NGẮN CHUYẾN ĐI

NĐBH sẽ được bồi thường khoản tiền mà NĐBH đã đặt cọc hoặc thanh toán cho vé máy bay và nơi ở hoặc NĐBH có trách nhiệm pháp lý phải thanh toán và không thể đòi lại từ nguồn nào khác, nếu như chuyến đi của NĐBH không thể tránh khỏi bị hủy hoặc từ bỏ do bất kỳ nguyên nhân nào sau đây phát sinh trong vòng 30 ngày trước ngày khởi hành hoặc trong thời hạn bảo hiểm:

1. Chết, ốm đau hoặc thương tật nghiêm trọng của Người được bảo hiểm, thành viên trong gia đình của NĐBH (vợ, chồng, bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng, ông bà, con, cháu, anh chị em), người cộng tác kinh doanh với điều kiện là có xác nhận bằng văn bản về tình trạng thiệt hại thân thể hoặc ốm đau trầm trọng từ một cơ sở y tế được cấp phép.
2. NĐBH phải ra làm nhân chứng, có giấy triệu tập của tòa án, hội đồng xét xử hay bị cách ly bắt buộc.
3. Ngôi nhà của NĐBH bị thiệt hại nặng nề do trộm cướp, cháy, bão lụt, động đất hoặc sạt lở bất buộc NĐBH phải tiếp tục có mặt tại nơi cư trú.
4. Điều kiện thời tiết xấu, các hành động đình công, khởi nghĩa và hồng hóc máy móc của phương tiện công cộng mà NĐBH đã đặt cho chuyến du lịch, gây ra chậm trễ chuyến bay bắt đầu từ Việt Nam cho khoảng thời gian 24 giờ kể từ ngày giờ quy định của phương tiện chuyên chở.
5. Do việc mất khả năng thanh toán hoặc phá sản của đại lý du lịch nơi NĐBH đăng ký.

Số tiền bồi thường tối đa của phần này là số tiền được bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

PHẦN 8– CHUYẾN ĐI BỊ TRÌ HOÃN

Trong trường hợp chuyến bay hay bất kỳ phương tiện vận chuyển nào của NĐBH bị trì hoãn từ 8 giờ đồng hồ hoặc hơn thế kể từ thời gian quy định của người chuyên chở do thời tiết xấu, bãi công, cướp, phương tiện giao thông, lỗi máy bay hay kỹ thuật của máy bay hay các phương tiện vận chuyển. Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường USD100 cho mỗi 8 giờ trì hoãn tối đa tới Số tiền bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Để được bồi thường, NĐBH phải đã đăng ký chuyến bay và có xác nhận bằng văn bản của bên chuyên chở về lý do và thời gian trì hoãn.

PHẦN 9 – LỖ CHUYẾN BAY

Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường các chi phí tăng thêm cần thiết và hợp lý phát sinh để có thể trở về Việt Nam mà lỗi trực tiếp bởi Phương tiện vận chuyển công cộng đưa NĐBH đến sân bay vào thời gian quy định của hãng hàng không vì các lý do sau: thời tiết xấu, bãi công, cướp máy bay.

Số tiền bồi thường tối đa của phần này là số tiền bảo hiểm được ghi trên đơn bảo hiểm hoặc GCNBH

PHẦN 10 – CƯỚP MÁY BAY

Trong trường hợp cướp máy bay mà NĐBH đang đi. Công ty bảo hiểm sẽ trả USD200/người lớn và USD50/trẻ em / ngày hoặc một nửa ngày mà NĐBH phải tránh so với chuyến bay dự kiến, cộng với các chi phí hợp lý tối đa là USD1,000/người lớn và USD250/trẻ em.

Công ty bảo hiểm sẽ không thanh toán bồi thường cho phần này nếu như nơi đến của chuyến bay, hoặc bay qua, một nước nằm trong vùng chiến tranh.

PHẦN 11- MẤT HỘ CHIẾU

Chi phí chỗ ở và di chuyển bổ sung hợp lý trong thời gian chờ cấp lại hộ chiếu bị mất hoặc mất cấp khi NĐBH ở nước ngoài trong thời hạn bảo hiểm.

Số tiền bồi thường tối đa là Tổng số tiền bảo hiểm cho phần này được thể hiện trên đơn bảo hiểm hay GCNBH

PHẦN 12 – HÀNH LÝ

12.1 Mất hành lý

Trong trường hợp hành lý cá nhân thuộc sở hữu hoặc mang theo người của NĐBH bị mất hoặc thiệt hại trong thời hạn bảo hiểm, công ty bảo hiểm sẽ trả các chi phí cho việc thay thế hoặc sửa chữa các hạng mục đó. Đối với quần áo, công ty bảo hiểm sẽ không khấu trừ phần bị hao mòn tự nhiên.

Số tiền bồi thường tối đa là USD1,000/một hạng mục hoặc một cặp bộ của các hạng mục. Tuy nhiên, đối với các tài sản có giá trị, Công ty bảo hiểm sẽ không trả quá 40% tổng số tiền bảo hiểm của phần này như được ghi trên Giấy Chứng Nhận bảo hiểm.

Tài sản có giá trị là vàng bạc, nữ trang, đồng hồ và đá quý.

12.2 Hành lý bị chậm trễ

Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường các chi phí khẩn cấp để mua các vận dụng cần thiết như quần áo, các vật dụng dùng tắm rửa vệ sinh với điều kiện NĐBH đã đăng ký kê khai hành lý tạm thời bị mất tại sân bay và chưa được trả lại trong vòng 8 tiếng. Bất kỳ một khoản bồi thường nào cũng sẽ bị khấu trừ vào số tiền bồi thường tại phần 9.1 nếu như hành lý được xác nhận là mất vĩnh viễn.

Tổng số tiền bồi thường của phần này là số tiền bảo hiểm như được ghi trong Giấy Chứng Nhận bảo hiểm.

PHẦN 13 – MẤT TIỀN/TÀI LIỆU

Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường trong trường hợp NĐBH bị mất tiền hoặc séc mang theo cho mục đích chi tiêu trong thời hạn bảo hiểm. Công ty bảo hiểm cũng sẽ thanh toán các chi phí thay thế làm lại Hộ Chiếu,

Giấy tờ thông hành, Thẻ Credit hoặc giấy phép lái xe sau khi xảy ra tai nạn khi NĐBH đang ở nước sở tại trong thời hạn bảo hiểm.

Số tiền bồi thường tối đa của phần này là số tiền bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm.

PHẦN 14 – TRÁCH NHIỆM CÁ NHÂN

Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho NĐBH số tiền mà NĐBH có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường cho các tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm gây ra đối với:

- a) Chết và thương tật thân thể
- b) Mất và thiệt hại tài sản

Của bất kỳ người nào khác

Số tiền bồi thường tối đa cho mỗi người được bảo hiểm của phần này là đối với mỗi hoặc một loạt vụ việc có kết quả từ một sự kiện và trong suốt thời hạn bảo hiểm sẽ bao gồm cả các chi phí pháp lý phát sinh từ NĐBH. Tối đa như được ghi trên Giấy Chứng Nhận Bảo hiểm.

PHẦN 15 – MỞ RỘNG THỜI HẠN BẢO HIỂM

Nếu như chuyến hành trình trở về không được thực hiện trước ngày hết hạn, đơn bảo hiểm sẽ tiếp tục có hiệu lực mà không tính thêm phí cho đến khi:

- a) 14 ngày nếu như phương tiện công cộng mà NĐBH đăng ký và vẫn giữ vé máy bay bị trì hoãn.
- b) 30 ngày nếu chuyến về dự kiến bị chậm do NĐBH bị thương tật thân thể hoặc ốm đau phát sinh từ một nguyên nhân được bảo hiểm trong đơn Bảo hiểm này. Công ty bảo hiểm cũng sẽ tiếp tục thanh toán các chi phí điều trị của Phần 2- Chi Phí Y Tế (tối đa đến Số tiền Bảo hiểm) trong thời hạn này.

PHẦN 16 – BẢO HIỂM CÁC CHI PHÍ THUÊ XE (CHỈ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH VÀNG)

Nếu trong thời hạn bảo hiểm khi ở ngoài lãnh thổ Việt Nam, NĐBH thuê xe ô tô

- a) Từ một đại lý cho thuê xe có giấy phép, và
- b) Một thỏa thuận bao gồm một phần vượt quá (hoặc khấu trừ hoặc điều kiện tương tự) làm cho NĐBH chịu trách nhiệm đối với thiệt hại và mất mát của xe.

Công ty bảo hiểm sẽ trả đến USD500 nếu như NĐBH có trách nhiệm pháp lý phải trả khoản tiền này với điều kiện là

- i) Đây là một hậu quả của thiệt hại hay tổn thất bất ngờ đối với xe gây ra bởi đâm va hoặc trộm cướp trong khi thuộc kiểm soát của NĐBH
- ii) NĐBH đã tuân thủ toàn bộ các yêu cầu của hợp đồng thuê xe và
- iii) Tại thời điểm bị tai nạn NĐBH có bằng lái xe phù hợp và không tham gia hoặc tiến hành việc thử nghiệm tốc độ.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

Áp dụng cho phần 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7

Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với

1. Bất kỳ khiếu nại nào nếu NĐBH đi du lịch chống lại lời khuyên của bác sĩ hoặc đi với mục đích điều trị y học.
2. Chết, Thương tật thân thể hoặc ốm đau có nguồn gốc từ việc điều trị, vật lý trị liệu hoặc bệnh tâm thần đã tồn tại trước thời hạn bảo hiểm gồm cả những bệnh kinh niên hoặc tiếp tục ốm mà NĐBH đã nhận thức được tình trạng này và NĐBH đã nhận được điều trị về bệnh này.
3. Bất kỳ khiếu nại nào phát sinh từ việc mang thai, sinh con, sảy thai hoặc rui ro cố ý.
4. Các chi phí về lựa chọn điều trị hoặc điều trị không có tính khẩn cấp mà không liên quan trực tiếp đến việc ốm đau hay thiệt hại thân thể bắt buộc NĐBH phải vào bệnh viện điều trị.
5. Bất kỳ khiếu nại nào nếu như NĐBH điều trị không do bác sĩ chỉ định hoặc tiến hành.

Áp dụng đối với Phần 7, 8, 9 và 11

Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với

1. Các hành động bất công, thù địch, điều kiện thời tiết xấu mà đã được cảnh báo hoặc thông tin trước khi mua đơn bảo hiểm này.
2. Lỗi thuộc về NĐBH do:
 - a) Lỗi không đăng ký chuyến bay vào thời gian quy định của hãng chuyên chở (trừ những lý do được đề cập ở trên)
 - b) Lỗi không thông báo đại lý du lịch, người điều hành tua du lịch, người chuyên chở hoặc các hãng cung cấp dịch vụ khác của chuyến hành trình về việc cần phải hủy hoặc từ bỏ chuyến đi ngay khi thấy cần.
3. Bất kỳ thiệt hại nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ lỗi hoặc sơ suất của đại lý du lịch, điều hành tua du lịch, người chuyên chở hoặc các bên cung cấp dịch vụ của chuyến hành trình.

Áp dụng đối với phần 12 và 13

Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với

1. Bất kỳ thiệt hại nào không được thông báo để tìm kiếm cho cảnh sát sở tại, hãng hàng không hoặc nhà chuyên chở là người có trách nhiệm với hành lý hoặc có trách nhiệm đối với các thiệt hại này.
2. Các thiệt hại hoặc mất mát đối với giấy tờ hoặc thiết bị di động, trái phiếu, các thiết bị đàm phán, cổ phiếu hoặc các hạng mục được sử dụng liên quan đến công việc hoặc người làm công.
3. Đổ vỡ hỏng hóc các trang thiết bị thể thao trong khi sử dụng
4. Tồn thất đối với các hạng mục dễ vỡ, dễ gãy trừ khi đã được bảo quản và đóng gói phù hợp
5. Tồn thất hoặc thiệt hại phát sinh do hao mòn tự nhiên, giảm giá trị, do sâu bọ, côn trùng các vật gây hại, điều kiện khí hậu, thiệt hại do ánh sáng, tỏa nhiệt, do làm sạch, sửa chữa, phục hồi, đổ vỡ máy móc, mất giá trị sử dụng, lỗi do thiết kế và tay nghề kém.
6. Chậm trễ, giam cầm, bắt giữ hoặc tịch thu bởi chính quyền hoặc thuế hải quan
7. Biến mất không giải thích được, hoặc thiếu hụt do lỗi hoặc sơ suất hoặc do khấu hao giá trị.
8. Bất kỳ hình phạt gây ra cho NĐBH do không thay thế hoặc thay thế muộn các thiệt hại về tài liệu.

Áp dụng đối với Phần 14

Công ty bảo hiểm sẽ không bồi thường cho

1. Bất kỳ trách nhiệm nào phát sinh từ thiệt hại, tổn thất về người và tài sản gây ra bởi sự ô nhiễm, nhiễm bẩn và rò rỉ
2. Các chi phí dọn dẹp, làm sạch và hủy bỏ các tài sản do nhiễm bẩn, do rò rỉ hoặc ô nhiễm
3. Các thiệt hại do các dạng hình phạt hoặc làm gương.
4. Trách nhiệm phát sinh từ

- a) Chết hoặc thương tật của nhân viên, hoặc các thành viên trong gia đình
 - b) Các tổn thất, thiệt hại đối với tài sản thuộc quyền trông coi, sở hữu của NĐBH, nhân viên hay các thành viên trong gia đình của NĐBH
 - c) Việc thực hiện chuyên môn, kinh doanh, thương mại.
 - d) Việc sở hữu hoặc sử dụng đất đai nhà cửa không kể nơi ăn ở tạm thời trong thời gian du lịch.
 - e) Việc sở hữu, trông nom các loài vật, súng ống, các loại phương tiện vận chuyển tự hành, tàu bè, các phương tiện vận chuyển hàng không.
5. Bất kỳ khiếu nại hoặc thiệt hại phát sinh từ các hành động và/hoặc các ngành nghề kinh doanh được tiến hành và/hoặc giao dịch qua Internet, Intranet, Extranet hoặc qua trang web của NĐBH, trang Internet, địa chỉ trang Web và/hoặc thông qua việc giao dịch thư điện tử hoặc các tài liệu và/hoặc các thiết bị điện tử.
 6. Bất kỳ phát sinh nào là do hiệu lực của một thỏa thuận nhưng hợp đồng này không được đi kèm tồn tại.
 7. Sự phán quyết mà không phải trong lần đầu tiên nhận được từ tòa án có thẩm quyền tại nước Việt Nam hay là những đề nghị từ tòa án này về hiệu lực thực hiện việc xét xử bên ngoài nước Việt Nam dù là bằng cách tương hỗ hay cách nào khác
 8. Bất kỳ khiếu nại và mất mát nào dựa vào, phát sinh từ, một cách trực tiếp hay gián tiếp hoặc là hậu quả của/hoặc do:
 - a) Chất amiăng, hoặc là
 - b) Thực chất và được chứng minh là thiệt hại hoặc thương tật có liên quan đến việc sử dụng, tồn tại, vận chuyển, tác động, phòng tránh hoặc hiểm họa của Amiăng áp dụng đối với Phần 12 và 13.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ CHUNG ÁP DỤNG CHO TOÀN BỘ ĐƠN BẢO HIỂM

Đơn bảo hiểm này không bồi thường bất kỳ tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm phát sinh từ:

1. Trực tiếp hoặc gián tiếp từ các tình huống hoặc các điều kiện y tế phát sinh ra một khiếu nại của đơn bảo hiểm này mà đã biết có sự tồn tại trước thời hạn bảo hiểm.
2. Liên quan đến các môn thi đua, hoặc tham gia vào một môn thể thao với tư cách chuyên nghiệp hoặc người được bảo hiểm có thu nhập hoặc tiền bồi dưỡng từ hoạt động thể thao này.
3. Từ hoạt động kinh doanh du lịch mà NĐBH tham gia như một sự thực hiện một công việc có tính chất nguy hiểm.
4. Tự sát, cố ý định hoặc cố ý gây thương tích trên thân thể, thần kinh, rối loạn tinh thần mà khi đó NĐBH bị ảnh hưởng bởi các chất kích thích, các chất có cồn hoặc các chất dung môi.
5. Chết, thương tật, ốm đau, các trách nhiệm hoặc chi phí khác do nhiễm HIV, AIDS và các bệnh liên quan đến HIV, AIDS.
6. Trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp xảy ra bởi, thông qua, do hậu quả của:
 - a) Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch, chiến sự hay các hoạt động chiến tranh (dù tuyên chiến hay không tuyên chiến)
 - b) Bất kỳ hành động khủng bố nào bao gồm:
 - i) việc sử dụng vũ lực, đe dọa và/hoặc
 - ii) làm hại đối với đời sống hoặc cho tài sản (hoặc sự đe dọa việc gây thiệt hại) bao gồm có liên quan đến nhiễm phóng xạ, nhiễm bản hóa chất
 do một người, nhóm người, tổ chức chính trị, tôn giáo, tư tưởng hoặc các mục đích tương tự gây ra sự sợ hãi trong công chúng, hoặc
 - c) bất kỳ hành động nào để kiểm soát, phòng tránh, ngăn chặn các hành động a) hoặc b) nêu trên.

Trách nhiệm chứng minh tổn thất không thuộc điểm loại trừ này là của NĐBH nếu khi Công ty bảo hiểm tuyên bố lý do tất cả các thiệt hại, chi phí và phí tổn bị loại trừ theo điều kiện loại trừ này.

7. Mọi trách nhiệm pháp lý dưới bất kỳ hình thức nào, trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi hay được quy cho hoặc phát sinh từ các nguyên nhân sau:
 - 1) bức xạ ion hóa hay nhiễm phóng xạ từ nguyên liệu hạt nhân hay chất thải hạt nhân do đốt cháy nhiên liệu hạt nhân (bao gồm cả quá trình tự đốt cháy hay quá trình phân hủy hạt nhân)
 - 2) Các thuộc tính phóng xạ, độc hại, nổ hay các thuộc tính nguy hiểm khác của thiết bị nổ hạt nhân, nguyên liệu vũ khí hạt nhân hay các chất có thành phần cấu tạo hạt nhân.
 - 3) Các vũ khí nguyên tử phục vụ chiến tranh, vũ khí vật lý hoặc một phản ứng khác liên quan đến phóng xạ.
8. Từ việc di chuyển hàng không trừ khi là hành khách mua vé trên các chuyến bay có lịch trình bình thường hoặc các phương tiện hàng không được cấp giấy phép.
9. Từ các khiếu nại do có chủ ý, ác ý, hoặc các hành động phạm tội hoặc không hợp pháp của NĐBH hoặc bất kỳ người nào đại diện của NĐBH.
10. Từ các hậu quả của tổn thất không được đề cập trên đơn Bảo hiểm.
11. Từ các khiếu nại bất kể về tính chất có bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc bắt nguồn từ hoặc là lỗi của
 - a) Chíp điện tử, mạch vi xử lý, mạch tích hợp, đơn vị xử lý số liệu trung tâm của máy tính, hệ thống lưu trữ, phần cứng, phần mềm, phần dữ liệu của công ty, máy tính, các chương trình máy tính, thiết bị xử lý thông tin, hệ thống hoặc các thiết bị viễn thông, hoặc bất kỳ các dụng cụ nào tương tự.
 - b) Các hệ thống hoặc phương tiện thông tin đại chúng được sử dụng liên quan đến phần đề cập trên bất kể là tài sản được bảo hiểm bởi đơn này hay không, vào bất kỳ thời điểm nào để tiếp cận hoặc với mục đích sử dụng hoặc là tác động như là hậu quả của việc sử dụng số liệu, từ ngữ hoặc ký hiệu để thể hiện một ngày bao gồm không có giới hạn, việc mất khả năng hoặc không thực hiện việc lưu trữ hoặc dịch thuật, chuyển đổi, kéo lại, tính toán hoặc tiến hành bất kỳ ngày, dữ liệu, thông tin, điều khiển, thứ tự hoặc chỉ dẫn.
 - (i) Nhận biết việc sử dụng hoặc nhận thức bất kỳ ngày, ngày trong tuần, hoặc một khoảng thời gian, không kể là, hoặc bất kể là ngày chính xác hoặc có thực một ngày trong tuần hoặc trong một khoảng thời gian.
 - (ii) Sự hoạt động của bất kỳ mệnh lệnh hoặc theo thứ tự mà đã được lập trình hoặc sát nhập vào bất kỳ điểm nào được đề cập tại a) hoặc b) như ở trên.

Loại trừ này không áp dụng đối với các phần sau:

Phần 1 – Tai nạn con người

Phần 2 – Chi phí y tế

Phần 3 – Quyền lợi nằm viện

Phần 4 – Vận chuyển y tế khẩn cấp

Phần 5 – Hồi hương sau vận chuyển y tế khẩn cấp

Phần 6 – Vận chuyển hồi hương thi hài

Phần 14 – Trách nhiệm cá nhân.

12. Các thiệt hại là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của các rủi ro sau:

- i) Sự tước quyền sở hữu dù là vĩnh viễn hay tạm thời để tịch thu trưng dụng hoặc là yêu cầu của chính quyền luật pháp.
- ii) Sự tước quyền sở hữu dù là vĩnh viễn hay tạm thời tòa nhà phát sinh do việc sử dụng bất hợp pháp của bất kỳ người nào
 Với điều kiện là Công ty bảo hiểm không chịu trách nhiệm với NĐBH trong trường hợp thiệt hại vật chất đối với tài sản được bảo hiểm trước khi tước quyền sở hữu hoặc tước quyền tạm thời dù là được BH bởi đơn bảo hiểm này hay không.
- iii) Việc phá hủy tài sản là do yêu cầu của chính quyền địa phương
 Trong bất kỳ hoàn cảnh nào khi công ty Bảo hiểm minh chứng rằng với những loại trừ trên nên các thiệt hại hoặc phá hủy không được bồi thường bởi đơn BH này thì quyền chứng minh ngược lại thuộc về NĐBH.

Phân loại trừ này không áp dụng đối với phần 14 – Trách nhiệm cá nhân

- 13. i) thiệt hại từ bất kỳ máy tính hoặc các thiết bị hay hệ thống hoặc hạng mục nào trong quá trình chuyển dữ liệu lưu trữ bao gồm cả thiệt hại hoặc mất các dữ liệu dù là vô hình hay hữu hình (bao gồm cả các thông tin hoặc chương trình phần mềm) và dù đó là tài sản được BH hay không, khi thiệt hại gây ra bởi chương trình hoặc lỗi hoạt động, Virus hoặc một dạng tin tặc.
- ii) do bất kỳ hậu quả gián tiếp hay trực tiếp nào gây ra bởi lỗi hoạt động của chương trình, Virus hoặc dạng tin tặc.

Nhưng loại trừ này không áp dụng đối với thiệt hại hoặc phá hủy của tài sản hoặc bất kỳ thiệt hại hậu quả nào mà bản thân nó phát sinh từ Các sự kiện ngẫu nhiên như định nghĩa kể tên dưới đây, nhưng chỉ khi nó được bảo hiểm bởi đơn bảo hiểm này.

Định Nghĩa:

Sự kiện ngẫu nhiên: Vì mục đích của loại trừ này, sự kiện ngẫu nhiên được định nghĩa sẽ là cháy, sét đánh, nổ, máy bay hoặc các loại tài sản trên không rời, bãi công, khởi nghĩa, đình công, bể xương, gãy rối loạn, các hành động ác ý không bao gồm trộm cướp, động đất, bão lụt, rò rỉ nước từ ống dẫn, đâm va xe cộ hoặc động vật, mưa đá.

Virút hoặc các loại tương tự khác: Nghĩa là các mã chương trình, các chỉ dẫn hoặc cài đặt được xây dựng có khả năng bị thiệt hại, tác động ảnh hưởng bởi chương trình máy tính, các dữ liệu hoặc hoạt động lưu trữ.

Tin tặc: có nghĩa là việc đột nhập các máy tính hoặc các thiết bị thông tin hệ thống của một người không có thẩm quyền.

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Trẻ em dưới 12 tuổi

Trẻ em dưới 12 tuổi phải có cha mẹ hoặc người lớn giám hộ đi kèm.

2. Số Ngày tối đa mỗi chuyến đi

Số ngày tối đa mỗi chuyến đi là 182 ngày (trừ khi bảo hiểm theo năm thì là 90 ngày)

3. Bảo đảm sức khỏe

Đơn BH này giả sử rằng tất cả mọi cá nhân tham gia bảo hiểm là trong tình trạng sức khỏe tốt. Nếu không, quý khách bắt buộc phải thông báo cho Công ty Bảo hiểm.

4. Những sự đề phòng

NĐBH phải thực hiện các bước cần thiết để phòng tránh thiệt hại, tổn thất và khôi phục bất kỳ tài sản bị thiệt hại nào.

5. Thông báo tổn thất

NĐBH phải thông báo tổn thất bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm trong bất cứ trường hợp nào phát sinh thiệt hại hoặc có khả năng phát sinh thiệt hại của đơn BH này càng sớm càng tốt nhưng trong vòng 30 ngày kể từ khi xảy ra thiệt hại. NĐBH cũng phải cho Công ty bảo hiểm biết bất kỳ sự triệu tập nào của tòa án hoặc ngay lập tức gửi cho Công ty bảo hiểm bảo hiểm tất cả mọi tài liệu hoặc thư từ liên quan đến khiếu nại.

6. Giải quyết khiếu nại

NĐBH hoặc bất kỳ người nào đại diện, không được đàm phán, chấp nhận hay từ chối trách nhiệm mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty bảo hiểm.

Tất cả các giấy chứng nhận, hợp đồng BH, thông tin và các bằng chứng bao gồm các báo cáo, giấy biên nhận hoặc các thông tin y khoa cần phải được cung cấp theo như yêu cầu của Công ty bảo hiểm mà phát sinh chi phí sẽ được trả bởi NĐBH hoặc đại diện pháp lý của NĐBH. NĐBH cũng phải cung cấp các hạng mục bị thiệt hại theo như yêu cầu của Công ty bảo hiểm và cung cấp các bằng chứng về sự tổn thất, sở hữu và các chi phí các hạng mục bị thiệt hại hoặc mất cắp trong trường hợp khiếu nại.

Nếu khiếu nại là Thiệt hại thân thể hoặc ốm đau, Công ty bảo hiểm có thể yêu cầu, và sẽ trả cho các chi phí khám bệnh. Cty BH cũng có thể yêu cầu và thanh toán, một khoản kiểm tra thân thể nếu NĐBH chết.

7. Thế quyền

Công ty bảo hiểm sẽ được quyền tiếp tục và tiến hành bất kỳ biện pháp bảo vệ hoặc giải quyết các vấn đề liên quan đến khiếu nại từ bên thứ ba theo ý muốn. Công ty bảo hiểm cũng sẽ được quyền sử dụng tên của NĐBH để khôi phục lại tiền bồi thường từ bất kỳ người nào dù là trước hay sau khiếu nại.

8. Đơn Bảo hiểm khác (không áp dụng cho phần 1 – Bảo hiểm tai nạn và phần 3 – quyền lợi nằm viện)

Nếu như bất kỳ một tổn thất thiệt hại hoặc trách nhiệm pháp lý được bảo hiểm bởi đơn BH này cùng thời điểm cũng được BH bởi một đơn BH khác, Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm thanh toán bồi thường cho đơn BH này trừ khi đó là khoản vượt quá số tiền được bồi thường của đơn BH khác.

9. Việc hủy bỏ đơn BH

a) Nếu đơn BH là đơn năm

- i) Công ty bảo hiểm có thể hủy bỏ đơn vào bất kỳ khi nào sau 7 ngày thông báo hủy bằng văn bản gửi cho NĐBH tại địa chỉ mới nhất của NĐBH. Trong trường hợp này Công ty bảo hiểm sẽ hoàn lại một khoản phí tỷ lệ cho thời hạn còn lại của đơn BH
- ii) NĐBH cũng có thể hủy bỏ đơn BH vào bất kỳ thời gian nào sau 7 ngày thông báo hủy cho Công ty bảo hiểm bằng văn bản với điều kiện không có khiếu nại nào được lập thuộc đơn BH này. NĐBH sẽ có quyền nhận lại một khoản phí tương ứng phí tỷ lệ.

- b) Nếu đơn BH cấp ch chuyển riêng lẻ, thì NĐBH có thể hủy đơn vào bất kỳ thời điểm nào trước chuyến đi, bằng việc thông báo bằng văn bản cho Công ty bảo hiểm. Trong trường hợp này, Công ty bảo hiểm sẽ có quyền giữ lại một khoản phí tối thiểu là USD 20.00. NĐBH sẽ không được quyền nhận lại khoản hoàn phí nào nếu như có một khiếu nại được lập thuộc đơn BH này.

10. Khai báo sai

Nếu NĐBH hoặc đại diện của NĐBH lập một khiếu nại nào có tính chất thiếu trung thực hoặc cường điệu hóa sự việc trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Công ty bảo hiểm sẽ không thanh toán bồi thường và tất cả các phạm vi BH thuộc đơn BH này sẽ chấm dứt ngay lập tức.

11. Trọng tài phân xử

Nếu có sự khác biệt nào phát sinh từ số tiền được bồi thường thì sẽ được gửi đến một trọng tài được thống nhất chỉ định bởi các bên liên quan trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành của luật pháp. Việc phán xét của trọng tài sẽ là điều kiện tiên quyết để Công ty bảo hiểm tuân thủ.

12. Luật áp dụng

Đơn BH này được dựa trên luật áp dụng của nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

13. Thông tin bí mật

Đơn BH này quy định là điều kiện tiên quyết của Công ty bảo hiểm và NĐBH thỏa thuận rằng bất kỳ thông tin cá nhân nào liên quan đến cá nhân NĐBH được thông báo với điều kiện là Công ty bảo hiểm sử dụng hoặc thông báo hoặc nắm giữ để phục vụ mục đích của Công ty hoặc bất kỳ bên thứ ba nào (nằm trong hoặc ngoài Việt Nam) để

- a) Tiến hành hoặc đánh giá việc kê khai yêu cầu BH của NĐBH hoặc bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ Đơn BH này hoặc giấy chứng nhận BH và/ hoặc
- b) Cung cấp tất cả các dịch vụ liên quan đến đơn BH

BẢNG QUYỀN LỢI

Đơn bảo hiểm này chỉ bảo hiểm cho những sự kiện được bảo hiểm trong suốt chuyến công tác hoặc du lịch ngoài lãnh thổ cư trú

Đơn vị: Đô la Mỹ

QUYỀN LỢI	MIÊU TẢ QUYỀN LỢI	GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM/SỐ TIỀN BẢO HIỂM			
		Cơ bản	Đồng	Bạc	Vàng
1. Tai nạn con người	Chết, thương tật vĩnh viễn do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm khi ở nước ngoài. Số tiền bồi thường phụ thuộc vào kết quả cụ thể và tỷ lệ của quyền lợi quy định trong Đơn bảo hiểm. Lưu ý: Đối với người lớn từ 75 tuổi trở lên, 50% quyền lợi sẽ được bồi thường	Người lớn:20.000	Người lớn:50.000	Người lớn:70.000	Người lớn:100.000
		Trẻ em: 7.000	Trẻ em: 9.000	Trẻ em: 11.500	Trẻ em: 15.000
2. Chi phí y tế	Các chi phí y tế, phẫu thuật, điều trị răng cấp tính hay điều trị nội trú phát sinh do thương tật thân thể hay ốm đau khi ở nước ngoài	Người lớn:15.000	Người lớn:20.000	Người lớn:30.000	Người lớn:50.000
		Trẻ em: 7.000	Trẻ em: 10.000	Trẻ em: 15.000	Trẻ em: 20.000

3. Viện phí	Điều trị nội trú tại một bệnh viện hợp pháp ở nước ngoài do thương tật thân thể hoặc ốm đau	Người lớn: 50/ngày, tối đa 10.000 Trẻ em: 50/ngày, tối đa 2.500	Người lớn: 100/ngày, tối đa 10.000 Trẻ em: 50/ngày, tối đa 2.500	Người lớn: 150/ngày, tối đa 10.000 Trẻ em: 50/ngày, tối đa 2.500	Người lớn: 200/ngày, tối đa 10.000 Trẻ em: 50/ngày, tối đa 2.500
4. Vận chuyển y tế cấp cứu	Vận chuyển khẩn cấp Người được bảo hiểm đến cơ sở y tế gần nhất có khả năng cung cấp dịch vụ y tế thích hợp.	Người lớn:20.000 Trẻ em: 7.000	Người lớn:50.000 Trẻ em: 9.000	Người lớn:70.000 Trẻ em: 11.500	Người lớn:100.000 Trẻ em: 15.000
5. Hồi hương sau vận chuyển y tế cấp cứu	Chi phí đưa Người được bảo hiểm về Quê hương bằng chuyến bay (hạng thường) hoặc các phương tiện khác cần thiết	Người lớn:20.000 Trẻ em: 7.000	Người lớn:50.000 Trẻ em: 9.000	Người lớn:70.000 Trẻ em: 11.500	Người lớn:100.000 Trẻ em: 15.000
6. Vận chuyển hồi hương thi hài	Chi phí vận chuyển thi hài của Người được bảo hiểm về Việt nam	Người lớn:20.000 Trẻ em: 7.000	Người lớn:50.000 Trẻ em: 9.000	Người lớn:70.000 Trẻ em: 11.500	Người lớn:100.000 Trẻ em: 15.000
7. Cắt bớt/ hủy bỏ chuyến đi	Bồi thường các chi phí đi lại, tiền phòng chưa sử dụng hoặc tiền đặt cọc tiền đặt cọc bị mất mà Người được bảo hiểm phải trả do chuyến đi bắt buộc bị hủy trong vòng 30 ngày trước chuyến đi	1.750	2.500	3.750	5.000
8. Chuyến đi bị trì hoãn	Chuyến đi bị trì hoãn từ 8 giờ trở lên do phương tiện công cộng với điều kiện Người được bảo hiểm đã làm thủ tục cho chuyến đi và nhận được thông báo chính thức từ chủ phương tiện	100/ mỗi 8 tiếng và lên tới 200	100/ mỗi 8 tiếng và lên tới 300	100/ mỗi 8 tiếng và lên tới 500	100/ mỗi 8 tiếng và lên tới 750
9. Lỡ chuyến bay	Các chi phí tăng thêm cần thiết và hợp lý phát sinh để có thể trở về Việt Nam mà lỗi trực tiếp bởi Phương tiện vận chuyển công cộng không hoạt động vì các lý do sau: thời tiết xấu, bãi công,	150	250	500	750
10. Cướp máy bay	Chi trả quyền lợi cùng các chi phí hợp lý khi máy bay bị tấn công nhưng loại trừ sự kiện xảy ra ở vùng chiến tranh.	200/người lớn và tối đa 1.000; 50/trẻ em và tối đa 250	200/người lớn và tối đa 1.000; 50/trẻ em và tối đa 250	200/người lớn và tối đa 1.000; 50/trẻ em và tối đa 250	200/người lớn và tối đa 1.000; 50/trẻ em và tối đa 250

11. Mất hộ chiếu	Chi phí chỗ ở và di chuyển bổ sung hợp lý trong thời gian chờ cấp lại hộ chiếu bị mất hoặc mất cấp khi NĐBH ở nước ngoài	500	1.000	2.000	3.000
12. Hành lý	Mất hoặc tổn thất: Chi trả các chi phí thay thế hoặc sửa chữa từng hạng mục. Các tài sản có giá trị như đồ trang sức, đồ lông thú, vàng, bạc, đồng hồ và đá quý, bồi thường tối đa 40% số tiền bảo hiểm	500	1.000	1.500	2.000
13. Mất tiền/tài liệu	Bồi thường tổn thất bất ngờ do mất tiền mặt, séc cũng như các chi phí làm lại Chứng minh thư, giấy tờ thông hành, thẻ tín dụng hay giấy phép lái xe sau khi xảy ra tai nạn	1.000	1.500	2.500	2.500
14. Trách nhiệm cá nhân	Chi trả số tiền mà người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý bồi thường cho tai nạn trong thời hạn bảo hiểm	20.000	50.000	70.000	100.000
15. Mở rộng thời hạn bảo hiểm	Đơn bảo hiểm được tiếp tục có hiệu lực mà không tính phí: <ul style="list-style-type: none"> a) 14 ngày nếu bất kỳ Phương tiện công cộng mà người được bảo hiểm mua vé vẫn bị trì hoãn b) 30 ngày nếu chuyến đi bị chậm do ốm đau bệnh tật từ bất kỳ nguyên nhân được bảo hiểm theo đơn này. Công ty bảo hiểm tiếp tục chi trả chi phí y tế tới Số tiền bảo hiểm yêu cầu. 				

THANH TOÁN TRƯỚC KHI BẢO HIỂM CÓ HIỆU LỰC

- Dù đơn bảo hiểm có đề cập trái ngược, và theo điều 2 dưới đây, các bên đều hiểu rõ và đồng ý rằng tất cả phí bảo hiểm phải được thanh toán và thực sự nhận đầy đủ bởi công ty bảo hiểm trước ngày bắt đầu bảo hiểm hoặc ngày đến hạn tiếp (ngày đến hạn) theo nội dung bảo hiểm có liên quan của Đơn bảo hiểm này hoặc Sửa đổi bổ sung.
- Trong trường hợp tổng phí bảo hiểm không được thanh toán và thực sự nhận đầy đủ bởi công ty bảo hiểm vào hoặc trước ngày đến hạn thì việc bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này hoặc Sửa đổi bổ sung mà phí bị nợ sẽ không có hiệu lực và công ty bảo hiểm sẽ không thanh toán bồi thường liên quan. Bất kỳ việc thanh toán sau ngày đến hạn liên quan sẽ không có hiệu lực đối với phạm vi bảo hiểm này vì phạm vi bảo hiểm đã không được đính kèm theo đơn bảo hiểm hoặc sửa đổi bổ sung.